

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế Khu vực Thanh Khê
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm hàng hóa, vật rẻ mau hỏng tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê trong 02 năm 2026 - 2027.
- Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa, vật rẻ mau hỏng tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê giai đoạn 2026 - 2027.
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của đơn vị.
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê. Địa chỉ: Số 36 Đỗ Ngọc Du, phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa và các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng. Tùy thuộc vào sự phức tạp của hàng hóa, các yêu cầu kỹ thuật chung được nêu cho tất cả các hàng hóa hoặc cho từng loại hàng hóa riêng biệt.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bao nylon nhỏ 5x8 cm	- Chất liệu: PE dẻo, trắng trong - Túi hình chữ nhật có hàn đáy, miệng bằng - KT 5x8 cm; 700 bao/kg
2	Bao nylon trắng có quai 15x20cm	- Chất liệu: HDPE, có quai màu trắng trong - KT 15x20cm - 350 bao/kg
3	Bao nylon nhỏ 8x12cm	- Chất liệu: PE dẻo, trắng trong - Túi hình chữ nhật có hàn đáy, miệng bằng - KT 8x12cm - 600 bao/kg
4	Bao nylon vàng có quai 30x40 cm	- Chất liệu: HDPE, màu vàng, có quai; dùng đựng rác thải y tế - KT 30x40cm - 70 bao/kg
5	Bao nylon xanh có quai 30x40 cm	- Chất liệu: HDPE màu xanh, có quai; dùng đựng rác thải sinh hoạt - KT 30x40cm - 70 bao/kg
6	Bao nylon xanh có quai 40x60 cm	- Chất liệu: HDPE màu xanh, có quai; dùng đựng rác thải sinh hoạt - KT 40x60cm - 60 bao/kg
7	Bao nylon vàng có quai 40x60 cm	- Chất liệu: HDPE màu vàng, có quai; dùng đựng rác thải y tế - KT 40x60cm - 60 bao/kg
8	Bao rác trắng có quai 40x60cm	- Chất liệu: HDPE màu trắng trong, có quai; dùng đựng rác thải tái chế - KT 40x60cm - 60 bao/kg
9	Bao rác đen có quai 40x60cm	- Chất liệu: HDPE màu đen, có quai; dùng đựng rác thải nguy hại - KT 40x60cm - 60 bao/kg
10	Bót nhựa	- Chất liệu nhựa PP, hình bàn chân - KT 12,5x6x4,5 cm

11	Cây chùi nhà cán nhôm	Gồm:- 01 cây lau cán inox cố định dài 145cm, xoay 360° - 01 tải lau KT 60x15cm, chất liệu sợi tổng hợp hút nước tốt
12	Tải lau nhà	- Tải lau KT 60x15cm, chất liệu sợi tổng hợp hút nước tốt
13	Bàn chải chà cầu tròn có tay	- Chất liệu nhựa PP, có tay cầm - KT 38x9x9cm
14	Bàn chải chà nền có tay	- Chất liệu nhựa PP - KT 15x4,5x6cm
15	Chổi dừa	- Chất liệu: cọng dừa thật, bó thủ công bằng sợi cước trắng - KT 70cm
16	Chổi đốt	- Chất liệu bông đốt, cán bằng nhựa PE - Chiều dài cán 80cm - Độ rộng lưỡi: 50-55cm
17	Chổi quét nước	- Cán chổi bằng inox dài 1,2m - Đầu chổi bằng sợi cước nhựa rộng 36cm
18	Cây gạc nước	- Tay cầm bằng inox, tấm lùa bằng eva dẻo - Chiều dài cán: 140cm - KT tấm lùa: 43x10cm
19	Miếng chùi lapo	- Chất liệu: sợi Poly-amide, hạt mài nhám - KT 0,5x10x15cm
20	Miếng rửa chén bằng thiếc	- Chất liệu sợi cước inox - Trọng lượng 13gr/cái - Đóng gói: 1 cái/vỉ
21	Cây lau kính 3 chức năng	- 01 án inox dài 1,6m có thể điều chỉnh độ dài - 01 đầu nối lau nhựa PP bọc vải: dùng lau bụi trên cao - 01 đầu nối lưỡi gạt cao su mềm - 01 đầu nối nhựa dùng treo lấy vật trên cao - 3 chức năng: gạt+lau kính,móc đồ, quét bụi

22	Xúc rác nhựa	- Chất liệu nhựa PP , có cán dài - KT 30x63,5cm
23	Nước lau sàn nhà	- Nước thơm sau sàn hương bạc hà - Trọng lượng 3,8kg/can
24	Nước lau kính	- Dung tích 580ml/ bình
25	Nước rửa chén	- Hương chanh - Dung tích 750ml/bình
26	Xà phòng nước	- Dung tích 177mml
27	Xà phòng cục	- Khối lượng 90gr
28	Bột giặt gói nhỏ	- Khối lượng 400gr/gói
29	Bột giặt gói lớn	- Khối lượng 3kg/gói
30	Nước tẩy nhà vệ sinh	- Dung tích 900ml/chai - Không gây ăn mòn bề mặt gạch, bồn cầu
31	Dung dịch vệ sinh thang máy	- Độ pH: 8.0-9.0 - Độ nhớt: 200-500cps - Màu trắng đục, hương chanh - Dung tích: 5L
32	Javel	- Nồng độ 1-5% - Đóng gói: chai 1L
33	Dung dịch thông tắc cống	- Công dụng: Làm mềm và phân hủy các tạp chất thải hữu cơ, rêu, thức ăn thừa, giấy, tóc, xác côn trùng, mỡ... kẹt trong đường ống thoát nước - Quy cách: chai 1L

34	Nước lau sàn công nghiệp dùng cho máy chà sàn	- Chức năng: tẩy rửa công nghiệp - Tan hoàn toàn trong nước - Điểm sôi 100 °C - Độ pH: 13.0 +/- 0.5 - Quy cách: can 5L
35	Nước tẩy vết bẩn cứng đầu, tẩy bồn cầu và gỉ sét đa năng	- Chức năng: Tẩy rỉ sét, cặn canxi, vết ố vàng trên bồn cầu, gạch men, bê tông, kính, nhựa. - Độ pH: 2.0 - Quy cách: can 5L
36	Dây nhựa trắng	- Sợi nhựa màu trắng, phân phối dạng cuộn - 150gr/cuộn
37	Dây nhựa xanh	- Sợi nhựa màu xanh, phân phối dạng bó - 60-65 sợi/bó, chiều dài sợi 240cm
38	Dép nhựa	- Chất liệu nhựa, màu xanh, vàng - Size từ 40-45
39	Dép sục tổ ong	- Chất liệu nhựa mềm PVC, chống trượt, thiết kế tổ ong thoáng khí - Size 43-44
40	Găng tay cao su	- Chất liệu: cao su latex, size L - KT 22x38cm
41	Bao gói	- KT 30cmx50cm, chất liệu vải cotton
42	Ruột gói + Bao gói	- KT 30cmx50cm, Chất liệu vải cotton - Ruột bông gòn 30x40cm
43	Chiếu nhựa	- Chất liệu nhựa PP - KT 90x190cm
44	Khăn vàng vuông	- KT 30cmx30cm, màu vàng, chất liệu sợi cotton
45	Khăn lông to 50x100cm	- KT 50cmx100cm, màu trắng, chất liệu sợi cotton

46	Khăn lông trắng 30x60cm	- KT 30cmx60cm, màu trắng, chất liệu sợi cotton
47	Ly nhựa dùng 1 lần	- Chất liệu nhựa PP trong, mỏng - KT: cao 8cm, đáy 5cm, miệng ly 7,5 cm - 50 ly/lốc
48	Ly nhựa	- Chất liệu nhựa PP, có quai - Dung tích 250mml
49	Thảm nhựa chùi chân cỡ nhỏ	- Chất liệu nhựa PVC - KT 40x60cm
50	Thảm chùi chân cỡ lớn	- Chất liệu nhựa PVC, sợi nhựa rối - KT 100x150cm
51	Rổ nhựa 50x34cm	- Chất liệu nhựa PP - Kích thước: 50x34x11,5cm
52	Rổ nhựa 25x17cm	- Chất liệu nhựa PP - KT 25x17x7cm
53	Hộp đựng xà phòng	- Chất liệu nhựa , nắp trong - KT 13x10x4cm
54	Hộp nhựa quai nắp gài 1,5L	- Chất liệu nhựa PP, có nắp - KT 20.5 x 12.7 x 9.5 cm - Dung tích: 1,5L
55	Hộp nhựa quai nắp gài 15L	- Chất liệu nhựa PP, có nắp - KT: 46x32x16cm - Dung tích: 15L
56	Hộp nhựa quai nắp gài 30L	- Chất liệu nhựa PP, có nắp - KT: 57x38x21cm - Dung tích: 30L
57	Hộp nhựa quai nắp gài 45L	- Chất liệu nhựa PP, có nắp - KT: 63,4x42,7x23,9cm
58	Dây su	- Chất liệu cao su - Đường kính 6cm

59	Giấy vệ sinh	- Giấy mềm 2 lớp, có lõi - Khổ giấy 9x10,5cm
60	Khăn giấy y tế loại dày	- KT: 40x50cm - Quy cách: 1kg/túi - Dai, mềm, thấm hút nước, không dính da tay
61	Xô nhựa vàng 20l có nắp	- Chất liệu nhựa PP, màu vàng, có quai xách, nắp đậy - Dung tích đựng 20L
62	Hộp vàng đựng vật sắc nhọn 1,5 L	- Chất liệu nhựa HDPE, màu vàng y tế - Dung tích 1,5L, có vạch giới hạn độ đầy - KT 10x10x20cm
63	Tấm trải giường thủ thuật	- Chất liệu: da lán chống thấm nước, màu xám hoặc nâu - KT: 75x200cm
64	Hộp nhựa chia thuốc 4 ngăn	- Gồm 3 ngăn nhỏ và 1 ngăn lớn - Trên nắp có in Họ tên bệnh nhân, số giường và sáng, trưa, tối - Chất liệu nhựa PP, KT: 13x13x5cm - Màu xanh trắng
65	Rựa chặt cây	- Trọng lượng: 0,7-1kg - Lưỡi cong, chất liệu thép không gỉ, chiều dài 30cm - Cán gỗ, chiều dài 50cm
66	Cuốc làm cỏ	- Trọng lượng: 0,6-1kg - Lưỡi bằng thép không gỉ, rộng 20cm - Cán gỗ, chiều dài 130cm

1.2.1. Các yêu cầu khác

Hướng dẫn trình bày các file trong E-HSDT đăng tải trên hệ thống:

Các file dữ liệu của hàng hóa đính kèm E-HSDT phải được phân chia riêng biệt theo hướng dẫn như sau:

1. (Folder 1) Tính hợp lệ:

- (File 1) Bảo đảm dự thầu + tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký thư bảo lãnh.
- (File 2) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của nhà thầu, có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

2. (Folder 2) Năng lực kinh nghiệm:

(Folder 2.1): Năng lực tài chính (tách từng file)

- (File 1) Xác nhận thực hiện nghĩa vụ thuế, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, tờ khai quyết toán thuế TNDN...

- (File 2) Báo cáo tài chính năm ____ (ví dụ: 2023)

- (File 3) Báo cáo tài chính năm ____ (ví dụ: 2024)

- (File 4) Báo cáo tài chính năm ____ (ví dụ: 2025)

(Folder 2.2): Hợp đồng tương tự (tách từng file)

- Hợp đồng tương tự 1, bao gồm các file riêng:

+ Hợp đồng;

+ Biên bản nghiệm thu;

+ Biên bản thanh lý;

+ Hóa đơn GTGT

3. (Folder 3) Kỹ thuật

4. (Folder 4) Tài liệu khác (nếu có)

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: ____ [ghi danh sách các kiểm tra và thử nghiệm].

